

Số: 11/BC-UBND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 02 năm 2018

SỞ TƯ PHÁP T.TUYÊN QUANG

Ngày 08-03-2018

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ:

910

**Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**  
(Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017)

**BÁO CÁO**

Thực hiện Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang báo cáo kết quả công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2017**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành và các điều kiện đảm bảo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL**

**1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 30/12/2016 về công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2017; Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 (ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-STP ngày 18/01/2017 của Giám đốc Sở Tư pháp); Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã ban hành kế hoạch công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 và tổ chức triển khai thực hiện.

**1.2. Tổ chức bộ máy, nhân sự làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL**

**a) Cấp tỉnh:**

- Sở Tư pháp có Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, hiện có 03/04 biên chế công chức có trình độ cử nhân chuyên ngành luật trở lên.

- 17 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh bao trù 17 công chức pháp chế, trong đó có 03 công chức pháp chế chuyên trách, trình độ chuyên môn Đại học luật trở lên: 12 người; trình độ Đại học khác: 05 người, công chức pháp chế có nhiệm vụ tham mưu, giúp thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

- Trên địa bàn tỉnh hiện có 41 cộng tác viên kiểm tra văn bản cấp tỉnh là công chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

### b) *Cấp huyện*

07/07 Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã ban hành Quyết định phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ và tổ chức, biên chế của Phòng Tư pháp với 24 biên chế. Hiện có mặt 19/24 biên chế, cụ thể: Thành phố Tuyên Quang: 03/04 biên chế; huyện Yên Sơn: 03/04 biên chế; huyện Sơn Dương: 03/04 biên chế; huyện Hàm Yên: 03/03 biên chế; huyện Chiêm Hóa: 02/03 biên chế; huyện Na Hang: 02/03 biên chế; huyện Lâm Bình: 03/03 biên chế. Trong đó có 17 công chức có trình độ cử nhân chuyên ngành Luật, 02 công chức có trình độ cử nhân chuyên ngành khác.

### c) *Cấp xã*

Hiện nay toàn tỉnh có 195 Công chức Tư pháp - Hộ tịch/141 xã, phường, thị trấn<sup>1</sup>, trong đó có 153 công chức có trình độ trung cấp luật trở lên.

#### *1.3. Công tác tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ*

Năm 2017, toàn tỉnh đã tổ chức 11 Hội nghị, lớp tập huấn<sup>2</sup> nghiệp vụ về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL cho 1.131 lượt cán bộ, công chức từ tỉnh tới cơ sở. Thông qua đó đã nâng cao nhận thức, củng cố kiến thức pháp luật về nghiệp vụ soạn thảo, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

#### *1.4. Về xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL*

Cơ sở dữ liệu văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh được lập thông qua hệ thống Công báo (in, điện tử) và Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật tỉnh Tuyên Quang thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật do Bộ Tư pháp quản lý. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã tổ chức cập nhật và cập nhật lại 800 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật tỉnh Tuyên Quang, thực hiện ứng dụng chữ ký số đối với 100% văn bản được đăng tải; tạo đường link liên kết giữa Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật Quốc gia với Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố. In và cấp phát 250 cuốn “Hệ thống các

<sup>1</sup> Còn 06 xã thiếu Công chức Tư pháp – Hộ tịch do công tác điều động cán bộ, nghỉ chế độ hưu trí, gồm: Xã Minh Khương, Yên Thuận huyện Hàm Yên (Phó Chủ tịch UBND xã thực hiện kiêm nhiệm); xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình; xã Tiên BỘ, huyện Yên Sơn; Xã Thượng Nông, Thanh Tương huyện Na Hang (hợp đồng lao động hoặc tăng cường trong khi chờ tổ chức thi tuyển).

<sup>2</sup> Sở Tư pháp tổ chức 01 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho 150 đại biểu; UBND huyện Sơn Dương tổ chức 09 Hội nghị, lớp bồi dưỡng cho 901 lượt đại biểu; UBND huyện Chiêm Hóa tổ chức 01 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho 80 đại biểu.

văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành năm 2016” cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

### **1.5. Kinh phí công tác ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL**

Năm 2017, UBND tỉnh đã cấp 103.000.000 đồng cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; UBND cấp huyện đã cấp 310.710.000 đồng cho nghiệp vụ công tác tư pháp nói chung, trong đó có công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL<sup>3</sup>.

## **2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL**

### **2.1. Công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản QPPL**

Toàn tỉnh thực hiện tự kiểm tra 119 văn bản (97 văn bản QPPL; 22 văn bản cá biệt); qua kiểm tra đã phát hiện 30 văn bản (chiếm 25,21%) vi phạm các điều kiện đánh giá tính hợp pháp của văn bản (03 văn bản sai về thẩm quyền ban hành, nội dung; 05 văn bản vi phạm các lỗi khác; 22 văn bản không phải là văn bản QPPL nhưng có chứa QPPL); kiến nghị xử lý đối với 18 văn bản có nội dung không phù hợp; cơ quan ban hành văn bản đã xử lý 18/18 văn bản (đạt 100%), cụ thể:

- Tại cấp tỉnh, Sở Tư pháp đã giúp UBND tỉnh thực hiện tự kiểm tra 37 văn bản (34 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành, 03 văn bản cá biệt do cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh ban hành); phát hiện và kiến nghị xử lý 03 văn bản cá biệt do cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh ban hành; cơ quan ban hành văn bản đã xử lý 03/03 văn bản.

Thực hiện tự kiểm tra và xử lý bằng hình thức thay thế đối với Quyết định số 13/2007/QĐ-UBND ngày 25/5/2007 của UBND tỉnh ban hành Quy định về trách nhiệm, quyền hạn của các cấp, các ngành và tổ chức, cá nhân trong quản lý và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo đề nghị của Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp.

- Cấp huyện thực hiện tự kiểm tra 19 văn bản, phát hiện 15 văn bản có dấu hiệu vi phạm điều kiện đánh giá tính hợp pháp của văn bản, đề nghị xử lý 05 văn bản, cơ quan ban hành đã xử lý 05 văn bản.

- Cấp xã thực hiện tự kiểm tra 63 văn bản, phát hiện 11 văn bản có dấu hiệu vi phạm điều kiện đánh giá tính hợp pháp của văn bản, đề nghị xử lý 10 văn bản, cơ quan ban hành đã xử lý 10 văn bản.

<sup>3</sup> Thành phố Tuyên Quang: 60.000.000 đồng; Huyện Yên Sơn: Không được cấp; Huyện Sơn Dương: 190.710.000 đồng; Huyện Hàm Yên: Không được cấp; Huyện Chiêm Hóa: 20.000.000 đồng; Huyện Na Hang: 40.0000.000 đồng; Huyện Lâm Bình: Không được cấp.

## **2.2. Công tác kiểm tra theo thẩm quyền, theo địa bàn**

Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện đã giúp Chủ tịch UBND cùng cấp kiểm tra 98 văn bản (31 văn bản QPPL; 67 văn bản cá biệt) do HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã ban hành; qua kiểm tra phát hiện 43 văn bản (*chiếm 43,87%*) vi phạm điều kiện đánh giá tính hợp pháp của văn bản (*sai về thẩm quyền ban hành, nội dung 03 văn bản; sai khác 22 văn bản; văn bản không phải là văn bản QPPL nhưng có chứa QPPL 18 văn bản*); kiến nghị xử lý 43 văn bản, cơ quan ban hành đã xử lý 43/43 văn bản (đạt tỷ lệ 100%), cụ thể:

- Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền 11 văn bản do HĐND, UBND cấp huyện ban hành được gửi đến để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện 02 văn bản ban hành chưa đúng trình tự, thủ tục, kiến nghị cơ quan ban hành văn bản xử lý đối với 02 văn bản, cơ quan ban hành đã xử lý 02/02 văn bản.

- Phòng Tư pháp cấp huyện đã giúp Chủ tịch UBND cùng cấp kiểm tra 87 văn bản do HĐND, UBND cấp xã ban hành; phát hiện và kiến nghị xử lý 41 văn bản vi phạm điều kiện đánh giá tính hợp pháp của văn bản (*sai về thẩm quyền ban hành, nội dung 03 văn bản; các sai khác 22 văn bản; văn bản không phải là văn bản QPPL nhưng có chứa QPPL 16 văn bản*); cơ quan ban hành đã xử lý 41/41 văn bản.

## **3. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL**

Công tác rà soát VBQPPL được triển khai thực hiện thường xuyên, hiệu quả. Toàn tỉnh đã thực hiện rà soát 440 văn bản (giảm 275 văn bản so với năm 2016), kiến nghị xử lý đối với 254 văn bản có nội dung không còn phù hợp, cơ quan ban hành đã xử lý 230 văn bản, 24 văn bản đang trong quá trình xử lý, trong đó:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã thực hiện rà soát 250 văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo 05 chuyên đề, kiến nghị xử lý 91 văn bản có nội dung không còn phù hợp, HĐND, UBND tỉnh đã xử lý 67 văn bản (gồm 29 Nghị quyết, 35 Quyết định, 03 Chỉ thị), trong đó, xử lý bằng hình thức bãi bỏ 41 văn bản (19 Nghị quyết, 19 Quyết định, 03 Chỉ thị), bãi bỏ một phần 01 Quyết định, thay thế 20 văn bản (08 Nghị quyết, 12 Quyết định), sửa đổi, bổ sung 05 văn bản (02 Nghị quyết, 03 Quyết định), 24 văn bản đang trong quá trình xử lý. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 về việc công bố danh mục 22 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và 01 văn bản hết hiệu lực một phần.

- Cấp huyện thực hiện rà soát 09 văn bản, kiến nghị xử lý 03 văn bản, đã xử lý 03 văn bản. Cấp xã thực hiện rà soát 181 văn bản, kiến nghị xử lý 160 văn bản, đã xử lý 160 văn bản.

#### 4. Đánh giá chung

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương, trong đó có công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL. HĐND, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo điều hành về công tác kiểm tra, rà soát văn bản; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và cấp huyện đã xác định rõ vai trò, trách nhiệm của ngành trong việc tham mưu ban hành, tự kiểm tra, rà soát văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách, hiệu quả công tác rà soát văn bản QPPL ở cấp tỉnh được nâng lên rõ rệt, qua rà soát đã kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản có nội dung không còn phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của chính quyền địa phương, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh cũng còn những khó khăn, tồn tại nhất định, như: còn một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã chưa chủ động tự kiểm tra, rà soát văn bản; hiệu quả công tác rà soát văn bản QPPL ở cấp huyện, cấp xã chưa rõ nét.

### II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ

#### 1. Khó khăn, vướng mắc

Khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định “văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền” và cũng theo quy định tại Khoản 2 Điều 153 Luật 2015 thì “thời điểm ngưng hiệu lực, tiếp tục có hiệu lực của văn bản phải được quy định rõ tại văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”. Như vậy, để xử lý văn bản quy phạm pháp luật có nội dung trái pháp luật thì cơ quan đã ban hành văn bản phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật khác theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, dẫn đến thời gian xử lý văn bản trái pháp luật bị kéo dài, không đảm bảo tính kịp thời.

## **2. Đề xuất, kiến nghị**

Đề nghị Bộ Tư pháp:

- Kiến nghị Chính phủ đề nghị Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và những điểm bất cập của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 trong quá trình tổ chức thực thi Luật.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho Sở Tư pháp và các cơ quan chuyên môn ở địa phương.

Trên đây là Báo cáo tình hình công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trân trọng báo cáo Bộ Tư pháp./.

*Kèm theo Báo cáo có:*

*Biểu số 03c/BTP/KTrVB/TKT về kết quả tự kiểm tra, xử lý văn bản trên địa bàn tỉnh năm 2017;*

*Biểu số 04b/BTP/KTrVB/KTTTQ về kết quả kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền trên địa bàn tỉnh năm 2017;*

*Biểu số 05c/BTP/KTrVB/RSVB về số văn bản QPPL đã được rà soát trên địa bàn tỉnh năm 2017.*

*Noi nhận:*

- Bộ Tư pháp - Cục KTrVBQPPL; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh; (báo cáo)
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Hải Anh;
- Ban Pháp chế, HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT.HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT-NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hải Anh**

Biểu số: 03c/BTP/KTrVB/TKT

Ban hành theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016

#### **Ngày nhận báo cáo (BC):**

BC 6 tháng: ngày 25 tháng 6 hàng năm

BC năm: Ngày 28 tháng 11 hàng năm

BC năm chính thức: Ngày 15 tháng 3 năm sau

KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA,  
XỬ LÝ VĂN BẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH  
Năm 2017

## Kỳ báo cáo: Báo cáo năm

(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2017  
đến ngày 31 tháng 12 năm 2017)

## Đơn vi báo cáo:

UBND tỉnh Tuyên Quang

### **Đơn vị nhận báo cáo:**

Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL)

### *Đơn vị tính: Văn bản*

**Ngày nhận báo cáo (BC):**

BC 6 tháng: ngày 25 tháng 6 hàng năm

BC năm: Ngày 28 tháng 11 hàng năm

BC năm chính thức: Ngày 15 tháng 3 năm sau

# KẾT QUẢ KIỂM TRA, XỬ LÝ VĂN BẢN THEO THẨM QUYỀN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Năm 2017

Kỳ báo cáo: Báo cáo năm  
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2017  
đến ngày 31 tháng 12 năm 2017)

**Đơn vị báo cáo:**  
UBND tỉnh Tuyên Quang

### **Đơn vị nhận báo cáo:**

Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản QPPL)

### *Đơn vị tính: Văn bản*

Biểu số: 05c/BTP/KTrVB/RSVB

Ban hành theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày  
03/3/2016

**Ngày nhận báo cáo (BC):**

BC năm: Ngày 28 tháng 11 hàng năm

BC năm chính thức: Ngày 15 tháng 3 năm sau

# SỐ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐÃ ĐƯỢC BÀ SOÁT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Năm 2017

Kỳ báo cáo: Báo cáo năm  
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2017  
đến ngày 31 tháng 12 năm 2017)

### **Đơn vị báo cáo:**

UBND tỉnh Tuyên Quang

#### **Đơn vị nhân báo cáo:**

Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL)

### *Đơn vị tính: Văn bản*

